TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do –Hạnhphúc**

Bản án số: 40/2023/HNGĐ-ST
Ngày 21 tháng 9 năm 2023
V/v: Ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Nguyễn Ngọc Ảnh

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tám;

Ông Đồng Minh Sơn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Vui- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa *tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Tiến Huynh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số:210/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023, về việc "Ly hôn, nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2023/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - Sinh năm: 1981; Trú tại: Thôn D (nay là thôn L), xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa; chổ ở hiện nay: Thôn x, xã D, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Võ Thành T- Sinh năm: 1984; Trú tại: Thôn D (nay là thôn L), xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 30 tháng 6 năm 2023, lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Võ Thành T tự nguyện kết hôn năm 2005 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vạn Khánh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 47, ngày 24/6/2005.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc thì đến tháng 4 năm 2022 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do giữa vợ chồng có nhiều bất đồng về

quan điểm sống, tính tình vợ chồng không hợp, không tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau và anh Võ Thành T không quan tâm chăm sóc gia đình nên giữa vợ chồng thường xảy ra xích mích, cãi vã. Chị Nguyễn Thị H nhiều lần khuyên bảo anh Võ Thành T để gìn giữ hạnh phúc gia đình nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt. Từ tháng 02 năm 2023 vợ chồng đã mỗi người một nơi, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm gì đến ai. Chị Nguyễn Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu xin được ly hôn với anh Võ Thành T.

Tại phiên tòa: Chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết: Cho Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Võ Thành T.

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng có 02 (hai) con chung là: Võ Anh Đ - sinh ngày 15/12/2006, Võ Anh T - sinh ngày 31/5/2014. Hiện nay chị H đang nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết: Cho chị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả 02 (hai) con chung cho đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Võ Thành T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị H xác nhận vợ chồng không có nợ chung của ai, không ai nợ vợ chồng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn là anh Võ Thành T để trình bày ý kiến về việc chị H khởi kiện, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng anh Võ Thành T đều không có mặt nên Toà án không lấy được lời khai của anh Võ Thành T, không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị H yêu cầu ly hôn với anh Võ Thành T, trú tại thôn D (nay là thôn L), xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, nên căn cứ theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án hôn nhân và gia đình tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện

Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.Bị đơn anh Võ Thành T đã được Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Võ Thành T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Mặc dù bị đơn anh Võ Thành T vắng mặt tại phiên tòa (vắng mặt lần thứ 2), nhưng căn cứ vào lời khai của chị Nguyễn Thị H và các chứng cứ đã thu thập được thì việc kết hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Võ Thành T là tự nguyện, đăng ký kết hôn số 47, ngày 24 tháng 6 năm 2005 tại Ủy ban nhân dân xã Vạn Khánh, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, nên quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Võ Thành T là hợp pháp.

Vợ chồng chị Nguyễn Thị H và anh Võ Thành T thực tế hiện nay không còn sống chung với nhau, mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm, chăm sóc cho ai, điều đó chứng tỏ giữa hai người đã xảy ra mâu thuẫn nhưng cả hai không tìm được giải pháp nào để tiếp tục sống chung với nhau, xây dựng hạnh phúc gia đình. Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập anh Võ Thành T đến Tòa để giải quyết ly hôn giữa hai người nhưng anh Võ Thành T đều không có mặt, điều này chứng tỏ anh Võ Thành T không còn quan tâm gì về quan hệ hôn nhân này nữa; nên có cơ sở để xác định tình trạng hôn nhân giữa hai người đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh Võ Thành T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận yêu cầu này của chị Nguyễn Thị H.

[3] Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng có 02 (hai) con chung là: Võ Anh Đ - sinh ngày 15/12/2006 và Võ Anh T - sinh ngày 31/5/2014. Hiện nay do chị Hoài đang nuôi dưỡng.

Về việc nuôi con chung chị H yêu cầu cho chị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung cho đến khi 02 con chung lần lượt trưởng thành (đủ 18 tuổi). Xét thấy hiện nay 02 con chung Võ Anh Đ và Võ Anh T đang do chị H nuôi dưỡng. Xét nguyện vọng của 02 con chung thì xin được ở với mẹ H nên cần có sự nuôi dưỡng, chăm sóc của chị Hoài mới đảm bảo được cuộc sống cho các con. Vì vậy, yêu cầu của chị H là phù hợp với đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của chị Nguyễn Thị H.

Về cấp dưỡng nuôi con chung chị Nguyễn Thị Hoài không yêu cầu anh Võ Thành Tâm cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị H xác nhận vợ chồng không có nợ chung của ai, không ai nợ vợ chồng.

[5] Bị đơn anh Võ Thành T mặc dù đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều không đến Tòa án để trình bày ý kiến về việc kiện của

nguyên đơn và cũng không hoà giải được vụ án. Vì vậy, không có cơ sở để giải quyết yêu cầu của anh Võ Thành T.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H và anh Võ Thành T được ly hôn.

2. Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

+ Giao 02 (hai) con chung là Võ Anh Đ - sinh ngày 15 tháng 12 năm 2006 và Võ Anh T - sinh ngày 31 tháng 5 năm 2014 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi 02 (hai) con chung lần lượt trưởng thành (đủ 18 tuổi).

+ Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Võ Thành T cấp dưỡng nuôi 02 (hai) con chung.

Anh Võ Thành T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết anh T, chị H có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như về cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/0001995 ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh; chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc

được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND huyện Vạn Ninh ;
- Chi cục THA huyện Vạn Ninh;
(Sau khi án có hiệu lực pháp luật)
- Ủy ban nhân dân xã Vạn Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu vụ án;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh